

Số: 454 /TB-TTYT  
V/v mời chào giá hàng hóa

Long Điền, ngày 08 tháng 08 năm 2024

## THÔNG BÁO

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Trung tâm Y tế huyện Long Điền kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp các hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Trung tâm theo nội dung cụ thể như sau:

### I. Phạm vi cung cấp:

Stt	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Quy cách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Ngoại kiểm tra huyết học	Chương trình ngoại kiểm Huyết học đáp ứng 11 thông số công thức máu hoặc tương đương. Chu kỳ bắt đầu tháng 1 – 12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn	Hộp	2	Hộp/3x2 ml
2	Ngoại kiểm tra sinh hóa	Chương trình ngoại kiểm Sinh hóa đáp ứng trên 50 thông số sinh hóa thường qui, bộ mỡ, hormones và kim loại vi lượng hoặc tương đương. Chu kỳ bắt đầu tháng 1 – 12 hàng năm. Phù hợp để tham gia chương trình ngoại kiểm Riqas được triển khai tại các Trung tâm kiểm chuẩn	Hộp	1	Hộp/6x5 ml
3	Glucose - L	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 <b>Tính năng kỹ thuật:</b> Chức năng: Phương pháp so màu bằng enzym để định lượng Glucose trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu	Hộp	5	Hộp/12 lọ x50ml +STD 1 lọ x 5ml

Stt	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Quy cách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		Thành phần: - Reagent A: Phosphate buffer pH 7.4 25g/l; 4-Aminoantipirine 0,4mmol/l; GOD $\geq$ 30kU/l; POD $\geq$ 1kU/l; NaN <sub>3</sub> 0,95g/l - Standard: D-Glucose 100mg/dl (5,55mmol/l), Benzoic acid <14,7mmol/l Tuyến tính: 500mg/dl (28mmol/l) Giới hạn phát hiện: 1mg/dl (0,05mmol/l) Bảo quản: 2-8 độ C			
4	Urea U.V	Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 <b>Tính năng kỹ thuật:</b> Chức năng: Phương pháp enzym để định lượng Urê trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu. Thành phần: - Reagent A: TRIS pH 7.8 150mmol/l, 2-Ketoglutarate 8,75mmol/l, ADP 0,75mmol/l, Urease $\geq$ 7,5kU/l, GLDH (Glutamate-dehydrogenase) $\geq$ 1,25kU/l, Sodium Azide $\leq$ 0,95g/l. - Reagent B: NADH 1,32mmol/l, Sodium Hydroxide $\geq$ 0,1%. - Standart: Urea 50mg/dl Tuyến tính: 300mg/dl Giới hạn phát hiện: 2mg/dl Bảo quản: 2-8 độ C	Hộp	3	10x40ml + 5x20ml
5	Check Cartridge	Chất kiểm tra hàng tháng phù hợp với máy Clover A1C Self, tích hợp trong Cartridge sử dụng 1 lần. Tiêu chuẩn chất lượng ISO	Test	7	Gói/1 test
6	Eightcheck-3 WP (High 1.5 mlx1)	Công dụng: vật liệu kiểm soát huyết học chủ yếu dùng trong kiểm soát chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm trên các thành phần máu bằng những phương pháp tự động, bán tự động hoặc thủ công.	Lọ	3	Lọ/1.5 ml x 1

Stt	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Quy cách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		Bảo quản: từ 2-8 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày Thành phần: chứa tế bào từ người gồm hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và chất ổn định			
7	Eightcheck-3 WP (Low 1.5 mlx1)	Công dụng: vật liệu kiểm soát huyết học chủ yếu dùng trong kiểm soát chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm trên các thành phần máu bằng những phương pháp tự động, bán tự động hoặc thủ công. Bảo quản: từ 2-8 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày Thành phần: chứa tế bào từ người gồm hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và chất ổn định	Lọ	3	Lọ/1.5 ml x 1
8	Eightcheck-3 WP (Normal 1.5 mlx1)	Công dụng: vật liệu kiểm soát huyết học chủ yếu dùng trong kiểm soát chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm trên các thành phần máu bằng những phương pháp tự động, bán tự động hoặc thủ công. Bảo quản: từ 2-8 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày Thành phần: chứa tế bào từ người gồm hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và chất ổn định Công dụng: vật liệu kiểm soát huyết học chủ yếu dùng trong kiểm soát chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm trên các thành phần máu bằng những phương pháp tự động, bán tự động hoặc thủ công. Bảo quản: từ 2-8 độ C Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày	Lọ	3	Lọ/1.5 ml x 1



Stt	Tên hóa chất	Đặc tính kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Quy cách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		Thành phần: chứa tế bào từ người gồm hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và chất ổn định			
9	Cablirator serum level 2	Dạng đông khô Bảo quản: 2-8 độ C Đáp ứng 41 thông số hoặc tương đương. Độ bền mở nắp tối thiểu 7 ngày 2-8 độ C hoặc 28 ngày ở -20 độ C	Lọ	8	Lọ/5ml

## 2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: Trước 17 giờ ngày 18/08/2024. Sau thời gian trên bản chào giá không có giá trị.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: Gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.
- Bảng chào giá đựng vào phong bì, dán kín và đóng dấu giáp lai của đơn vị chào giá.
- Bảng chào giá có ký tên, đóng dấu rõ ràng của người đại diện hợp pháp.
- Địa chỉ gửi bảng chào giá: Trung tâm Y tế huyện Long Điền (Áp An Thạnh - xã An Ngãi - huyện Long Điền - tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

## 3. Hiệu lực hồ sơ chào giá: 6 tháng kể từ ngày ký

**4. Yêu cầu về chào giá:** Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

## 5. Yêu cầu về đơn vị báo giá: Đơn vị báo giá là một trong các tổ chức, cá nhân sau:

Chủ sở hữu lưu hành thiết bị y tế;

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền của chủ sở hữu lưu hành thiết bị y tế;

Tổ chức, cá nhân đứng tên trên giấy phép nhập khẩu thiết bị y tế;

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền của tổ chức, cá nhân đứng tên trên giấy phép nhập khẩu thiết bị y tế;

Việc ủy quyền phải tuân thủ quy định của pháp luật về dân sự.

Các báo giá của các đơn vị không phải là các tổ chức, cá nhân nêu trên được xem là không hợp lệ và báo giá sẽ không được xem xét.

**6. Thông tin liên hệ:**

- Khoa Dược – TTB – VTYT - Trung tâm Y tế huyện Long Điền

- Điện thoại: 0933823884

- Người liên hệ: DS Nguyễn Thị Minh Yên

*Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá (Theo Nghị định số 24/2024/NĐ-CP).*

**Nơi nhận:**

- Giám Đốc;
- Phòng TC-KT;
- Nhà thầu (chào giá);
- VP Sở Y tế (đăng website);
- Lưu: VT, K.D/.



**GIÁM ĐỐC**

*[Handwritten signature]*  
**Dương Văn Muôn**